TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2018/HNGĐ-ST Ngày 09/5/2018 V/v: "Kiện ly hôn, tranh `Chấp nuôi con"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các hội thẩm nhân dân:
1- Ông: Bùi Nguyên Thoại;
2- Ông Lục Văn Vãn.

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh- Kiểm Sát viên

Ngày 09/5/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2018/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018 về việc kiện "ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13A/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 29/3/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 14A ngày 16/4/2018/ QĐHPT giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu D**;** sinh năm 1975; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Tự do

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số nhà 27, tổ 27, đường Trung Đô, phường K, thành phố L, tỉnh L(Có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn*:* Anh Phạm Văn Th- sinh năm 1965; dân tộc: kinh; nghề nghiệp; tự do;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số nhà 27, tổ 27, đường Trung Đô, phường K, thành phố L, tỉnh L

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn Chị Phạm Thị Thu D bày: Chị và anh Phạm Văn Thkết hôn ngày 02/01/2009, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Kim Tân, thành phố Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn

là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà được hai năm, không ai quan tâm đến ai. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Phạm Văn Thảo nhằm ổn định cuộc sống sau này của mỗi người.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là Phạm Thùy Linh; sinh ngày 21/7/2010. Hiện đang ở với chị Dung. Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu Linh vì cháu còn bé và chị cũng có thu nhập ổn định lương 6.000.000 triệu đồng.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo thụ lý giải quyết vụ án và tống đạt thông báo thụ lý, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và phiên hòa giả, cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử. nhưng bị đơn đã không đến tham tố tụng để giải quyết vụ án. Nên Tòa án đã tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, của hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng tại phiên toà là đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn của chị Phạm Thị Thu D giải quyết cho chị Dung được ly hôn với anh Phạm Văn Ththeo quy định khoản 1 Điều 51; Điều 56 luật Hôn nhân gia đình. Áp dụng điều 81 ;82 ;83 Luật hôn nhân gia đình để xem xét giao Phạm Thùy Linh cho chị Dung trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý giải quyết vụ án, nhưng bị đơn không đến tham gia tố tụng. Nên Toà án đã tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu D và anh Phạm Văn Thkết hôn ngày 02/01/2009, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Kim Tân, thành phố Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Do vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà được hai năm, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Thị Thu D

cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Phạm Văn Thảo. Xét thấy mâu thuẫn gia đình chị Phạm Thị Thu D và anh Phạm Văn Thảo đã trở lên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân nên cuộc sống chung không thể kéo dài. Vậy cần chấp nhân đơn khởi kiện ly hôn của chị Phạm Thị Thu D giải quyết cho được ly hôn với anh Phạm Văn Ththeo quy định khoản 1 Điều 51; Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là Phạm Thùy Linh; sinh ngày 21/7/2010. Hiện đang ở với chị Phạm Thị Thu D, chị Phạm Thị Thu D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Phạm Thùy Linh cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Phạm Văn Thảo phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét vấn đề về nuôi con thì thấy rằng : Cháu Phạm Thùy Linh đang ở cùng với mẹ, chị Phạm Thị Thu D có mức thu nhập là có thu nhập ổn định lương 6.000.000 triệu đồng. Căn cứ điều 81 ; 82 ;83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị Phạm Thị Thu D.

[4] Về tài sản chung: chị Phạm Thị Thu D không yêu cầu Toà án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018. Tòa án đã mở phiên tòa để giải quyết vụ án và đã niêm yết, tống đạt quyết định xét xử hợp lệ cho bị đơn nhưng bị đơn không đến tham gia phiên tòa. Tòa án phải ra quyết định hoãn phiên tòa ấn định ngày xét xử là 09/5/2018.Thủ tục đã được tống đạt và niêm yết hợp lệ. Nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Nên áp dụng điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án để tính án phí cho các đương sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56 ; 81 ;82 ;83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 ; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Thu D được ly hôn anh Phạm Văn Thảo.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Thùy L ; sinh ngày 21/7/2010 cho chị Phạm Thị Thu D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu Phạm Thùy L đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn Th không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung. Anh Phạm Văn Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai đ□ợc cản trở anh Phạm Văn Th thực hiện quyền này.

3. Về án phí: chị Phạm Thị Thu D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp

tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004903 ngày 29/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS TP;
- UBND Phường , TP Lào Cai
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân